

Số: 48/2018/QĐST-DS

G, ngày 13 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị H** – sinh năm 1950; Địa chỉ cư trú: số 25, đường H, phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* **Công ty trách nhiệm hữu hạn T**; Trụ sở: 88/346C, đường C, khóm 3, phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông L, Chức vụ: Phó Giám đốc. Theo văn bản ủy quyền ngày 05 tháng 6 năm 2018

2. Sự thỏa thuận của hai bên đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 27 tháng 01 năm 2014 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn T với bà Trần Thị H.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn T có trách nhiệm giao cho bà Trần Thị H các phần đất như sau:

1. Diện tích 122,3m² thửa số 369 tờ bản đồ số 09 do Công ty trách nhiệm hữu hạn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc tại Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường mương thoát nước cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Tây giáp đường quy hoạch (đường số 1) cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Nam giáp đất thửa số 370 cạnh dài: 27,8m.
- Hướng Bắc giáp đất thửa số 368 cạnh dài: 27,8m

2. Diện tích 122,3m² thửa số 378 tờ bản đồ số 09 do Công ty trách nhiệm hữu hạn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc tại Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường mương thoát nước cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Tây giáp đường quy hoạch (đường số 1) cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Nam giáp đất thửa số 379 cạnh dài: 27,8m.
- Hướng Bắc giáp đất thửa số 377 cạnh dài: 27,8m.

3. Diện tích 122,3m² thửa số 381 tờ bản đồ số 09 do Công ty trách nhiệm hữu hạn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc tại Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường mương thoát nước cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Tây giáp đường quy hoạch (đường số 1) cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Nam giáp đất thửa số 382 cạnh dài: 27,8m.
- Hướng Bắc giáp đất thửa số 380 cạnh dài: 27,8m.

4. Diện tích 122,3m² thửa số 382 tờ bản đồ số 09 do Công ty trách nhiệm hữu hạn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc tại Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường mương thoát nước cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Tây giáp đường quy hoạch (đường số 1) cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Nam giáp đất thửa số 383 cạnh dài: 27,8m.
- Hướng Bắc giáp đất thửa số 381 cạnh dài: 27,8m.

5. Diện tích 122,3m² thửa số 384 tờ bản đồ số 09 do Công ty trách nhiệm hữu hạn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc tại Khóm 1, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường mương thoát nước cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Tây giáp đường quy hoạch (đường số 1) cạnh dài: 4,4m.
- Hướng Nam giáp đất thửa số 385 cạnh dài: 27,8m.
- Hướng Bắc giáp đất thửa số 383 cạnh dài: 27,8m.

(Có biên bản khảo sát thực tế ngày 19 tháng 4 năm 2018 kèm theo)

- Ủy ban nhân dân có thẩm quyền có trách nhiệm thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Công ty trách nhiệm hữu hạn T với 05 phần đất nêu trên và cấp lại cho bà Trần Thị H theo thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

+ Bà Trần Thị H đồng ý chịu án phí với số tiền 300.000đ, bà H đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0010887 ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được chuyển sang thu án phí.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn T không phải chịu án phí

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá là 1.100.000đ: Bà Trần Thị H tự nguyện chịu và bà H đã dự nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn